|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU  **HỘI ĐỒNG PHPBGDPL**  Số: /QĐ-HĐPH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thành phố Lai Châu , ngày tháng năm 2020* |

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến,

giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu;

Xét đề nghị của phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 88/TTr ngày 19/03/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2404/QĐ-HĐPH ngày 13/10/2016 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND- UBND thành phố; Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*  - Như Điều 3;  - Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;  - Sở Tư pháp;  - TT Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố;  - Lưu: VT, HĐPH. | TM. HỘI ĐỒNG PBGDPL  **CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH UBND**  **Vàng Thị chính** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU  **HỘI ĐỒNG PHPBGDPL** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng

phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu

( Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐPH ngày tháng năm 2020 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Lai Châu)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về mối quan hệ công tác, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố *(sau đây gọi là Hội đồng*), Cơ quan thường trực, thư ký, thành viên của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký, thành viên Hội đồng *(sau đây gọi chung là Thành viên Hội đồng);* các cơ quan, đơn vị, có liên quan.

**Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

Các Thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có tên trong Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu, được Hội đồng phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với chức năng nhiệm vụ quản lý của từng cơ quan, đơn vị.

Các Thành viên, Thư ký của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**Chương II**

**MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 3. Quan hệ công tác giữa Chủ tịch Hội đồng với Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng phân công các Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc giải quyết công việc được phân công. Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp trong công tác và thông tin kịp thời về việc giải quyết các công việc được phân công.

**Điều 4. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Cơ quan thường trực Hội đồng và thành viên Hội đồng**

Cơ quan Thường trực của Hội đồng (phòng Tư pháp thành phố) làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng, tham mưu giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng theo quy định tại khoản 2 điều 2 Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ .

**Điều 5. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Thư ký Hội đồng**

Thư ký Hội đồng là công chức phòng Tư pháp được giao quản lý công tác PBGDPL có trách nhiệm tham mưu, giúp việc Hội đồng, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo cơ quan thường trực Hội đồng.

**Điều 6. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;** **các cơ quan đơn vị đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường.**

1. Tổ chức thực hiện công tác PBPL theo chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng của Hội đồng PHPBPL tỉnh và báo cáo theo quy định.

2. Các cơ quan đơn vị, đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường có trách nhiệm phối hợp, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL của đơn vị mình về Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố theo quy định .

**Chương III**

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 7. Phiên họp của Hội đồng**

1. Phiên họp của Hội đồng được tiến hành thường kỳ 6 tháng một lần, hoặc đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo ý kiếncủa trên ½ (*một phần hai*) tổng số Thành viên Hội đồng.

Phiên họp của Hội đồng chỉ được tiến hành khi có trên 50% thành viên Hội đồng tham dự. Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp với các thành viên Hội đồng chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ phiên họp.

2. Nội dung phiên họp của Hội đồng

Để bàn, quyết định thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; những vấn đề khác theo đề nghị của các thành viên Hội đồng.

3. Kết luận của Hội đồng được thông qua tại phiên họp của Hội đồng hoặc thông báo bằng văn bản của Cơ quan thường trực của Hội đồng.

**Điều 8. Lấy ý kiến bằng văn bản Thành viên Hội đồng khi không tổ chức họp Hội đồng**

Trong trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng quyết định lấy ý kiến bằng văn bản các dự thảo liên quan đến hoạt động của Hội đồng để xin ý kiến các Thành viên Hội đồng.

Khi được yêu cầu tham gia ý kiến bằng văn bản, các Thành viên Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến bằng văn bản đến Cơ quan Thường trực của Hội đồng đúng thời gian quy định.

Trường hợp hết thời gian quy định, nếu thành viên Hội đồng được xin ý kiến không gửi ý kiến tham gia thì được coi là nhất trí với dự thảo văn bản.

**Điều 9. Cơ quan thường trực của Hội đồng**

1. Làm đầu mối phối hợp duy trì hoạt động của Hội đồng, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Khoản 2, Điều 7, Điều 8 của Quy chế này.

2. Chủ trì chuẩn bị dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng; lập, quản lý, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố là Thành viên Hội đồng để tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, Hội nghị.

4. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp tình hình phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường, báo cáo theo quy định.

**Điều 10. Các Thành viên Hội đồng**

Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc thực hiện nhiệm vụ;

Trong trường hợp không thể tham dự các phiên họp Hội đồng, Thành viên Hội đồng có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản về cơ quan thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Hội đồng. Ý kiến của Thành viên Hội đồng là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác;

Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tư vấn, tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý hoặc phổ biến, giáo dục pháp luật cho thành viên, hội viên của tổ chức mình; tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; hàng năm tổng hợp kết quả, báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành hoặc phổ biến, giáo dục pháp luật cho thành viên, hội viên của tổ chức mình.

**Điều 11. Thư ký**

Giúp Cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường.

2. Chuẩn bị các nội dung phiên họp của Hội đồng.

3. Đề xuất nội dung, biện pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để Hội đồng thông qua.

4.Tổng hợp báo cáo hoạt động của Hội đồng.

**Điều 12 . Chế độ thông tin, báo cáo**

Định kỳ hoặc đột xuất các Thành viên Hội đồng báo cáo kết quả PBGDPL của đơn vị mình về Cơ quan Thường trực Hội đồng.

- Báo cáo 6 tháng: Gửi trước ngày 10 tháng 5

- Báo cáo năm: Gửi trước ngày 05 tháng 11

- Báo cáo đột xuất hoặc báo cáo sơ kết, tổng kết giai đoạn về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

**Điều 13. Công tác kiểm tra của Hội đồng**

1. Căn cứ kế hoạch hoạt động năm, Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan đơn vị, đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường.

2. Các Thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia các Đoàn Kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra đúng thời gian yêu cầu; chuẩn bị nội dung kiểm tra; sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ làm việc với Đoàn kiểm tra và phục vụ kiểm tra theo Kế hoạch.

4. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tham mưu và làm đầu mối tổ chức các Đoàn kiểm tra; theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**Điều 14. Ban hành văn bản của Hội đồng và con dấu của Hội đồng**

1. Các văn bản của Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng ký ban hành.

Chủ tịch Hội đồng ký văn bản sử dụng dấu của UBND thành phố.

Phó Chủ tịch Thường trực ký văn bản sử dụng dấu của Phòng Tư pháp.

2. Văn bản của Hội đồng ban hành được gửi đến cơ quan quản lý, cơ quan phối hợp, cơ quan thực hiện và lưu cơ quan Thường trực theo nơi nhận văn bản.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15. Khen thưởng, kỷ luật**

Các Thành viên Hội đồng, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được đề nghị khen thưởng theo quy định hiện hành.

Các Thành viên Hội đồng; các tổ chức, cá nhân vi phạm điều 9, Luật PBGDPL năm 2012 đã được nhắc nhở nhiều lần có thể bị phê bình hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 16. Sửa đổi, bổ sung quy chế**

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung khi xét thấy có nội dung không phù hợp hoặc căn cứ ban hành thay đổi. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được đa số Thành viên viên Hội đồng tán thành./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG**  **CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH UBND**  **Vàng Thị Chính** |